

Số: /SoNNMT-MT
V/v thông báo chất lượng không khí
đợt 5/2025 trên địa bàn tỉnh

Đồng Nai, ngày 09 tháng 12 năm 2025

Kính gửi:

- Công an tỉnh;
- Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu Kinh tế.
- Các Sở: Công thương, Xây dựng, Y tế;
- UBND các xã, phường;
- Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP.

Căn cứ khoản 6 Điều 102 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Thực hiện Quyết định 2676/QĐ-UBND ngày 31/7/2020 của UBND tỉnh Đồng Nai phê duyệt mạng lưới quan trắc môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030.

Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo kết quả quan trắc môi trường không khí đợt 5 năm 2025 (9/9/2025 đến ngày 6/10/2025) tại các vị trí, khu vực trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:

I. Về chất lượng môi trường không khí xung quanh:

Kết quả quan trắc môi trường không khí đợt 5 cho thấy hầu hết vị trí quan trắc đều đạt QCVN 05:2023/BTNMT và QCVN 26:2010/BTNMT. Giá trị các thông số SO₂, NO₂, CO, H₂S, NH₃, tiếng ồn tại các vị trí đều khá thấp, chỉ phát hiện hàm lượng bụi TSP tại một số vị trí vượt quy chuẩn cho phép. Chất lượng môi trường không khí đợt 5/2025 (tần suất phát hiện ô nhiễm bụi là 1,8%), cải thiện so với đợt 4/2025 (tần suất phát hiện ô nhiễm bụi là 2,48%) và tăng nhẹ so với cùng kỳ năm 2024 (tần suất phát hiện ô nhiễm bụi là 0,22%), cụ thể:

Trong đợt quan trắc đợt 5 (từ ngày 9/9/2025 đến ngày 6/10/2025) phát hiện thông số bụi TSP vượt so với QCVN 05:2023/BTNMT tại: 2/29 KCN (KCN Sông mây, KCN An Phước), 3/16 CCN (CCN VLXD Tân An, CCN Dốc 47 và CCN VLXD Hồ Nai 3).

Thông số bụi PM₁₀ tại khu vực dân cư và khu vực xung quanh KCN, có 2/50 vị trí vượt so với quy chuẩn QCVN 05:2023/BTNMT tại 1 vị trí khu công nghiệp Sông mây và 1 vị trí khu dân cư phường Xuân An (nay là phường Long Khánh). Tần suất phát hiện ô nhiễm bụi PM₁₀ đợt 5/2025 là 4% giảm so với đợt 4/2025 (10%) và cùng kỳ 2024 (4,26%).

Kết quả quan trắc đợt 5/2025, cụ thể từng khu vực như sau:

1. Môi trường tại khu vực nền

Quan trắc nền tại 2 khu vực Vườn Quốc gia Cát Tiên và Khu Bảo tồn thiên nhiên văn hóa Đồng Nai. Trong đợt quan trắc đợt 5, tất cả các thông số đều đạt quy chuẩn cho phép. Thông số bụi TSP có 8/8 mẫu đạt Quy chuẩn. Hàm lượng bụi TSP trung bình trong không khí xung quanh khu vực nền $<30 \mu\text{g}/\text{m}^3$. Hàm lượng bụi TSP trung bình trong đợt quan trắc đợt 5/2025 cải thiện so với đợt quan trắc lần 4/2025 (trung bình là $44,4 \mu\text{g}/\text{m}^3$) và cùng kỳ năm 2024 ($59,6 \mu\text{g}/\text{m}^3$).

2. Chất lượng môi trường không khí xung quanh các khu công nghiệp (KCN), cụm công nghiệp (CCN)

Việc quan trắc môi trường không khí xung quanh các khu vực công nghiệp trong đợt 5/2025 thực hiện tại 29 KCN và 16 CCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, trong đó thực hiện quan trắc bụi PM_{10} tại 29 vị trí KCN.

2.1. Khu công nghiệp

Kết quả quan trắc môi trường không khí xung quanh tại 29 khu công nghiệp (với 60 vị trí) trong đợt 5/2025 cho thấy giá trị các thông số SO_2 , NO_2 , CO luôn đạt quy chuẩn cho phép. Nồng độ bụi TSP khu vực KCN dao động từ $<30 - 362 \mu\text{g}/\text{m}^3$ trung bình là $53,8 \mu\text{g}/\text{m}^3$. Phát hiện 2/29 KCN (KCN Sông Mây, KCN An Phước) có hàm lượng bụi vượt quy chuẩn cho phép tại một vài thời điểm quan trắc, tần suất phát hiện ô nhiễm 1,25%, vượt từ 1,02 – 1,21 lần.

Hàm lượng bụi TSP trung bình trong đợt quan trắc đợt 5/2025 tương đương so với đợt quan trắc lần 4/2025 (trung bình là $54,3 \mu\text{g}/\text{m}^3$ tần suất phát hiện ô nhiễm 1,25% và tăng nhẹ so với cùng kỳ năm 2024 (trung bình là $46,9 \mu\text{g}/\text{m}^3$, không phát hiện ô nhiễm).

Chất lượng không khí tại xung quanh các khu công nghiệp đợt 5/2025 tương đương so với đợt 4/2025 (tần suất phát hiện ô nhiễm 1,25%) và chất lượng giảm nhẹ so với cùng kỳ 2024 (không phát hiện ô nhiễm).

Đợt 5 năm 2025, thực hiện quan trắc bụi PM_{10} tại 29 KCN: KCN Biên Hòa 1, Biên Hòa 2, Amata, Hồ Nai, Tam Phước, Gò Dầu, Long Thành, KCN tập trung Nhơn Trạch (bao gồm KCN Nhơn Trạch 1,2,3,5,6), Long Khánh, Loteco, Sông Mây, Bàu Xéo, Ông Kèo, Thạnh Phú, Xuân Lộc, Định Quán, Agtex Long Bình, KCN Long Đức, Tân Phú, Suối Tre, Dầu Giây, Giang Điền, An Phước, Lộc An - Bình Sơn; Khu công nghệ cao chuyên ngành công nghệ sinh học, KCNC Long Thành, KCN Cẩm Mỹ, KCN Phước Bình, KCN Logistic Tín Nghĩa.

Kết quả thông số bụi PM_{10} tại hầu hết các vị trí quan trắc đều đạt quy chuẩn cho phép. Nồng độ bụi PM_{10} đợt 5 dao động lớn từ $11,3 - 154 \mu\text{g}/\text{Nm}^3$. Có 1/29 vị trí vượt so với quy chuẩn cho phép (KCN Sông Mây). Hàm lượng bụi PM_{10} các khu công nghiệp đợt 5/2025 cải thiện so với đợt 4/2025 (có 2/29 vị trí vượt) và cùng kỳ 2024 (có 2/29 vị trí vượt). Nguyên nhân do KCN Sông Mây tại thời điểm thu mẫu đang hoàn thiện các hạng mục cuối cùng trong quá trình cải tạo mặt bằng để nâng công suất hệ thống xử lý nước thải (hoàn thiện trong tháng 10), do đó cũng làm phát sinh bụi nhiều, tuy nhiên chỉ mang tính chất tạm thời trong giai

đoạn KCN Sông Mỹ thực hiện công tác cải tạo nâng cấp hệ thống xử lý nước thải.

2.2. Cụm công nghiệp

Năm 2025 tăng 4 vị trí CCN mới (CCN Tam An, CCN Hưng Lộc, CCN Sông Trầu, CCN Long Phước 1) và giảm 2 vị trí CCN (CCN Ô tô Đô Thành, CCN Gõ Tân Hòa). Trong đợt 5/2025, thực hiện quan trắc tại 16 CCN, kết quả quan trắc cho thấy thông số SO_2 , NO_2 , CO, tiếng ồn tại tất cả các vị trí đều đạt quy chuẩn cho phép. Phát hiện 3 CCN (CCN VLXD Tân An, CCN Dốc 47 và CCN VLXD Hồ Nai 3) có hàm lượng bụi TSP vượt quy chuẩn cho phép tại một số thời điểm quan trắc, vượt từ 1,01 đến 1,81 lần; nồng độ bụi TSP khu vực CCN dao động từ $<30 - 544 \mu\text{g}/\text{m}^3$, tần suất phát hiện ô nhiễm là 7,81%. Trong đó, hàm lượng bụi TSP vượt cao nhất tại CCN Dốc 47 và CCN VLXD Tân An, đây là 2 khu vực có lượng xe qua lại đông đúc chủ yếu là xe vận tải hàng hóa, xe chở nguyên vật liệu, đất đá qua lại nhiều dẫn đến phát tán hàm lượng bụi vào không khí, và cũng là khu vực thường xuyên phát hiện ô nhiễm bụi qua các năm quan trắc.

Chất lượng môi trường không khí xung quanh các cụm công nghiệp đợt 5/2025 suy giảm so với đợt 4/2025 (tần suất phát hiện ô nhiễm là 3,13%) và cùng kỳ năm 2024 (tần suất phát hiện ô nhiễm là 1,17%).

3. Chất lượng môi trường không khí tại các khu vực dân cư đô thị

3.1. Kết quả quan trắc gián đoạn

Năm 2025 tiếp tục triển khai quan trắc tại 21 vị trí của khu vực dân cư đô thị trên địa bàn tỉnh.

Kết quả quan trắc chất lượng môi trường không khí đợt 5/2025 khu vực dân cư đô thị có hàm lượng bụi TSP và nồng độ SO_2 , CO, NO_2 , tiếng ồn đều đạt QCVN 05:2023/BTNMT và QCVN 26:2010/BTNMT.

Chất lượng môi trường không khí xung quanh khu vực dân cư đô thị đợt 5/2025 cải thiện tốt hơn so với đợt 4/2025 (tần suất phát hiện ô nhiễm là 7,14%) và tương đương cùng kỳ năm 2024 (không phát hiện ô nhiễm). Cải thiện rõ rệt tại khu vực dân cư phường Trảng Dài và phường Long Hưng, đợt quan trắc đợt 5 tại phường Trảng Dài (hàm lượng bụi trung bình $111,2 \mu\text{g}/\text{m}^3$) cải thiện so với đợt quan trắc lần 4 (hàm lượng bụi trung bình $286,8 \mu\text{g}/\text{m}^3$), phường Long Hưng đợt 5 (hàm lượng bụi trung bình $<30 \mu\text{g}/\text{m}^3$) tốt hơn so với đợt 4 (hàm lượng bụi trung bình $336,5 \mu\text{g}/\text{m}^3$), do đang trong thời điểm mùa mưa và lưu lượng xe qua lại ít nên lượng bụi phát tán trong không khí thấp hơn đợt quan trắc lần trước.

Năm 2025, thực hiện quan trắc bụi PM_{10} các KDC tại 21 vị trí: Phường phường Long Hưng, phường Biên Hòa, phường Long Khánh, Phường Bảo Vinh, xã Trảng Bom điểm 1, xã Trảng Bom điểm 2, xã Long Thành điểm 1, xã Long Thành điểm 2, UBND xã Nhơn Trạch, UBND xã Đại Phước, UBND xã Tân Phú, UBND xã Định Quán điểm 1, xã Định Quán điểm 2, UBND xã Dầu Giây, UBND

xã Thông Nhất, UBND xã Xuân Lộc điểm 1, xã Xuân Lộc điểm 2, UBND xã Trại An, phường Trảng Dài, UBND xã Sông Ray, Khu đô thị Long Giao.

Kết quả có 1 vị trí khu dân cư tại phường Long Khánh có thông số bụi PM_{10} vượt so với quy chuẩn QCVN 05:2023/BTNMT trung bình 24 giờ, nồng độ bụi PM_{10} $129 \mu g/m^3$ vượt quy chuẩn cho phép 1,29 lần, với tần suất phát hiện ô nhiễm 4,76%. Nguyên nhân do khu vực phường Long Khánh tại thời điểm thu mẫu nhiều xe qua lại và gần khu vực có công trình đang thi công (vòng xoay phố đi bộ Long Khánh) dẫn đến phát sinh bụi cao nên ảnh hưởng đến hàm lượng bụi PM_{10} tại khu vực này.

Tần suất phát hiện ô nhiễm bụi PM_{10} khu vực dân cư đô thị đợt 5/2025 giảm so với đợt 4 năm 2025 (tần suất phát hiện ô nhiễm 14,29%) và tăng so với cùng kỳ năm 2024 (không phát hiện ô nhiễm).

3.2. Kết quả quan trắc bằng xe quan trắc tự động liên tục 24h

Đối với 4 vị trí khu dân cư: Kết quả cho thấy hầu hết các thời điểm quan trắc không khí đạt mức tốt ($AQI_h < 50$) với 84/97 giờ quan trắc, chiếm 87% số giờ; số giờ có chất lượng không khí ở mức trung bình ($51 < AQI_h < 100$) với 12/97 số giờ quan trắc, chiếm 12%; ghi nhận 1/97 giờ kém và xấu tại vị trí phường Long Bình. Nguyên nhân do thông số bụi TSP tuy không vượt QCVN 05:2023/BTNMT cột Trung bình giờ nhưng vẫn ở mức cao.

Kết quả quan trắc các thông số môi trường cơ bản với 97 giờ đối với thông số NO_2 , SO_2 , O_3 , CO , bụi cho thấy hầu hết các giá trị trung bình giờ đạt so với QCVN.

4. Chất lượng môi trường không khí xung quanh khu vực sân bay Quốc tế Long Thành

Năm 2025 giảm 6 vị trí (AI-SB-06, AI-SB-09, AI-SB-11, AI-SB-12, AI-SB-13, AI-SB-14). Quan trắc môi trường không khí xung quanh khu vực sân bay quốc tế Long Thành đợt 5/2025 tại 5 vị trí, kết quả quan trắc cho thấy, nồng độ SO_2 , CO , NO_2 , tiếng ồn, hàm lượng bụi TSP đều đạt QCVN 05:2023/BTNMT (trung bình 1 giờ) và QCVN 26:2010/BTNMT. Giá trị thông số bụi ở các vị trí quan trắc khu vực xung quanh dự án sân bay quốc tế Long Thành dao động từ $< 30 - 143 \mu g/m^3$, trung bình $52,2 \mu g/m^3$.

Quan trắc khu vực sân bay quốc tế Long Thành đợt 5/2025 tương đương so với đợt 4/2025 và cùng kỳ năm 2024 (không phát hiện ô nhiễm). Hàm lượng bụi trung bình khu vực sân bay quốc tế Long Thành đợt 5 (hàm lượng bụi trung bình $143 \mu g/m^3$) cải thiện tốt hơn so với đợt quan trắc lần 4 (hàm lượng bụi trung bình $259 \mu g/m^3$).

5. Môi trường không khí xung quanh khu vực Khu xử lý chất thải

Năm 2025 giảm 2 vị trí (KXLCTR Trảng Dài, KXLCRT Phú Thanh). Chất lượng môi trường không khí đợt 5/2025 tại 7 vị trí xung quanh khu vực các bãi chôn lấp và xử lý chất thải rắn đều đạt QCVN 05:2023/BTNMT và QCVN 26:2010/BTNMT.

- Nồng độ bụi dao động từ $<30 - 109 \mu\text{g}/\text{m}^3$, có 28/28 mẫu đạt quy chuẩn cho phép, nồng độ bụi phát hiện cao nhất tại khu xử lý xã Xuân Mỹ nhưng vẫn đạt quy chuẩn cho phép.

- Nồng độ thông số H_2S có giá trị $< 20 \mu\text{g}/\text{m}^3$ có 28/28 mẫu đạt quy chuẩn cho phép. Tương đương so với đợt quan trắc liên kề và cùng kỳ năm 2025 ($< 20 \mu\text{g}/\text{m}^3$).

- Nồng độ thông số NH_3 có giá trị $<100 \mu\text{g}/\text{m}^3$ có 28/28 mẫu đạt quy chuẩn cho phép. Tương đương so với đợt quan trắc liên kề và cùng kỳ năm 2025 ($< 100 \mu\text{g}/\text{m}^3$).

- Các thông số còn lại SO_2 , NO_2 , CO , tiếng ồn đều đạt so với QCVN 05:2013/BTNMT và QCVN 26:2010/BTNMT.

Chất lượng không khí tại 7 vị trí quan trắc xung quanh các bãi chôn lấp và xử lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh đợt 5/2025 (không phát hiện ô nhiễm) tương đương so với đợt 4/2025 và cùng kỳ 2024 (không phát hiện ô nhiễm).

6. Quan trắc tự động khu vực nút giao thông bằng xe quan trắc tự động 24h

Đợt 5/2025, thực hiện tại 16/16 vị trí điểm nút giao thông với 400 giờ quan trắc, kết quả cho thấy chất lượng không khí tại 16 nút giao thông có chất lượng không khí tốt ($0 < \text{AQIh} < 50$) với 352/400 giờ quan trắc chiếm 88%; chất lượng không khí ở mức chất lượng trung bình ($51 < \text{AQIh} < 100$) có 48/400 giờ quan trắc chiếm 12%.

Các thông số môi trường cơ bản (NO_2 , SO_2 , O_3 , CO) với tổng 2.000/2.000 giờ quan trắc cho thấy, kết quả nồng độ các thông số môi trường cơ bản hầu hết đều đạt quy chuẩn, chiếm 100% số giờ quan trắc. Với các thông số bụi TSP, PM_{10} , $\text{PM}_{2.5}$ giá trị trung bình 24 giờ đều đạt và thấp so với ngưỡng giới hạn cho phép của QCVN 05:2023/BTNMT.

II. Một số nội dung đề nghị Quý cơ quan đơn vị:

Trên cơ sở kết quả quan trắc chất lượng không khí xung quanh trên địa bàn tỉnh đợt 05/2025, cho thấy diễn biến chất lượng môi trường không khí tại một số khu vực quan trắc đã có cải thiện. Để duy trì chất lượng môi trường không khí trên địa bàn tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường kính đề nghị Quý cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ thực hiện các nội dung sau:

- Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu Kinh tế yêu cầu các chủ đầu tư kinh doanh hạ tầng KCN duy trì các biện pháp kiểm soát lượng phương tiện ra vào các KCN, thực hiện quét dọn, vệ sinh các tuyến đường trong KCN và bổ sung diện tích cây xanh xung quanh KCN nhằm giảm thiểu bụi phát sinh ảnh hưởng đến môi trường không khí xung quanh.

- UBND xã, phường chỉ đạo các đơn vị liên quan tiếp tục theo dõi, giám sát hoạt động của các CCN trên địa bàn, có biện pháp giảm thiểu bụi phát sinh trong quá trình hoạt động; tăng cường vệ sinh các tuyến đường giao thông và điều tiết phương tiện giao thông nhằm giảm hàm lượng bụi trong không khí, đảm bảo sức

khỏe người dân.

- Các cơ quan, đơn vị theo dõi chỉ số chất lượng không khí xung quanh được công khai trên website Sở Nông nghiệp và Môi trường nhằm kịp thời đưa tin, cảnh báo cho cộng đồng, nhân dân trong trường hợp xảy ra ô nhiễm môi trường không khí trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là một số nội dung Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo đến các cơ quan, đơn vị để biết và có biện pháp xử lý phù hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Ban Tuyên giáo và Dân vận TU (để báo cáo);
- Báo và Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai (đưa tin);
- TTCNTT (đăng tải website);
- Lưu: VT, MT.

HaiYen\2025\BCQT-TBCLKKDot3

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Trọng Toàn

Phụ lục 1: CÁC VỊ TRÍ CÓ THÔNG SỐ VƯỢT SO VỚI QUY CHUẨN - ĐỢT 4/2025

(Đính kèm Văn bản số /SoNNMT-MT ngày 09 tháng 12 năm 2025)

Stt	Khu vực	Vị trí thu mẫu	Ký hiệu	Tọa độ		Địa điểm thu mẫu	Ngày thu mẫu	Vượt bụi TSP	Vượt bụi PM10
			Mẫu chính	X	Y				
1. Khu vực khu công nghiệp									
1	KCN Sông Mỹ	Điểm 1	AI-SM-01	413278	1213223	Bãi đất trống gần nhà hàng Nai Vàng.	10/9/2025		1,54
		Điểm 2	AI-SM-02	412010	1214266	phía sau tường rào công ty Dona Orient		1,02	
2	KCN An Phước	Điểm 1	AI-AP-01	414279	1200238	Khu đất trống đối diện Trường mầm non Hoa Lan, xã An Phước	10/9/2025	1,12-1,2	
3	CCN VLXD Tân An	Điểm 1	AI-TA-01	410706	1221009	Bãi đất trống cách công ty TNHH Việt Mỹ 1 200m, ấp Bình Chánh, xã Tân An	26/9/2025	1,1-1,8	
4	Cụm CN Dốc 47	Điểm 1	AI-D47-01	408894	1201187	Khu đất trống phía sau chùa Pháp Hoa cách CCN 200m	1/10/2025	1,01-1,8	
5	Cụm CN VLXD Hồ Nai 3	Điểm 1	AI-HN3-01	411106	1213435	Khu đất trống trạm cân trong CCN VLXD Hồ Nai 3	4/10/2025	1,12	
2. Khu dân cư - đô thị									
1	P. Xuân An (nay là phường Long Khánh)		AI-LK-07	444674	1208566	Bãi đất trống hẻm cạnh Đài phát thanh TP.Long Khánh đi vào 50m	17/9/2025		1,29